TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày 28 tháng 5 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa*: Bà Đỗ Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu
Ông Đặng Văn Khánh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Vũ - Thư ký Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên toà:* Ông Phan Quang Đại Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

HOÀNG P, sinh ngày: 15/7/1968; Nơi sinh: Đà Nẵng; Nơi cư trú: phường C quận T, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Cơ khí; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng T (s) và bà Đoàn Thị H (s); vợ Mai Thị T, sinh năm 1983 có 06 người con lớn nhất sinh năm 1988 nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa..

* *Người bị hại*: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1998 (chết)

Đại diện hợp pháp cho ông Nguyễn Văn P có ông Nguyễn Đ, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966 (là cha mẹ ruột); trú tại: phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Ông Nguyễn Đ và bà Nguyễn Thị H ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1974; trú tại: phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng (Theo giấy ủy quyền lập ngày 10/12/2018); Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Mai Thị T, sinh năm 1984; trú tại: phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng; Có mặt..

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14h00 ngày 27/11/2018, Hoàng P điều khiển xe mô tô BKS 4 đến khu vực cầu N, quận L, thành phố Đà Nẵng để xem câu cá và uống bia tại đây. Đến khoảng 19h cùng ngày, P điều khiển xe mô tô BKS 4 đi về nhà trọ tại phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Khi đến khu vực giao nhau giữa đường T và kiệt K466 thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, P quan sát thấy phía trước cách mình khoảng 20m, đèn tín hiệu giao thông đặt trên phần đường theo chiều đi của mình đã hiện thị màu đỏ. Thấy vậy, P tăng tốc vượt qua vạch dừng đèn đỏ, đi thẳng vào khu vực giao nhau và va chạm với xe mô tô mang BKS 3 do Nguyễn Văn P (Sinh năm: 1998, trú: phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng) điều khiển lưu thông từ kiệt K466 ra đường T. [BL:13-14,26-32,88-107,144-151]

Hậu quả:

- Anh Nguyễn Văn P bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng đến ngày 28/11/2018 thì tử vong.
- Xe mô tô 4 và xe mô tô 3 bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định số 171/GĐ-PY ngày 04/12/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Văn P là do đa chấn thương. [BL: 55]

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện [**BL: 11-12]

Tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông trong điều kiện thời tiết trời tối, có đèn điện chiếu sáng, trời không mưa, mặt đường ướt.

Tình trạng hiện trường của vụ tai nạn giao thông còn nguyên vẹn, hai nạn nhân liên quan được đưa đi cấp cứu không vạch dấu để lại.

Hiện trạng của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn:

Đường T tại khu vực xảy ra tai nạn rộng 23m00 có dải phân cách rộng 2m00 chia mặt đường thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau, mỗi phần đường rộng 10m50, phần đường xảy ra tai nạn rộng 10m50, có khoảng cách an toàn với rào chắn của đường sắt là 1m00 và nằm bên phải theo hướng cầu vượt N về cầu vượt H, có đoạn dải phân cách mở rộng 34m50, kiệt K466 T rộng 7m00 giao nhau cùng mức với đường sắt, tại khu vực giao nhau có hệ thống đèn tín hiệu giao thông, trên đường T hướng cầu vượt N có biển bảo hiệu lệnh hướng đi phải theo.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

1. Xe mô tô BKS 3.
2. Vết xước xe mô tô BKS 3.
3. Xe mô tô BKS 4.
4. Vết xước xe mô tô BKS 4.
5. Vết máu.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

- Chúng tôi chọn đầu đỉnh dải phân cách hướng cầu vượt N làm mốc của vụ tai nạn đo đến trục bánh sau xe mô tô 3 là 19m00.

- Các số đo còn lại tại hiện trường được đo vuông góc vào mép đường bên phải đường T theo hướng cầu vượt N về cầu vượt H.

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

Vết 1: Xe mô tô BKS 3 ngã về bên trái của xe, đầu xe quay về hướng cầu vượt H, hơi chếch sang trái. Trục bánh trước đo vào mép chuẩn là 4m20, trục bánh sau đo vào mép chuẩn là 3m70.

Vết 2: Vết xước xe mô tô BKS 3 không liên tục dài 0m70, có hướng từ đậm đến nhạt theo hướng cầu vượt N về cầu vượt H và chếch sang trái, đầu vết đo vào mép chuẩn là 3m30, cuối vết nằm ở đầu gác chân bên trái gác chân người điều khiển của xe 3 tiếp giáp với mặt đường.

Vết 3: Xe mô tô 4 ngã bên phải của xe, đầu xe quay về hướng cầu vượt H và chếch sang trái, trục bánh sau xe đo đến trục bánh trước xe mô tô BKS 4 là 0m30 và đo vào mép chuẩn là 3m90, trục bánh trước đo vào mép chuẩn là 4m90.

Vết 4: Vết xước xe mô tô 4 không liên tục dài 1m70. Đầu vết đo vào mép chuẩn là 3m30, cuối vết nằm ở đầu gác chân bên phải người điều khiển của xe mô tô 43F1-034.54 tiếp giáp với mặt đường.

Vết 5: Vết máu diện 1m00 x 0n90, tâm vết cách trục bánh trước xe mô tô BKS 4 là 2m00 và đo vào mép chuẩn là 3m70.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 3:**

Vết 1: Đầu tay cầm lái bên phải có va chạm làm sơ xu quanh đầu tay cầm diện (3x4)cm, gương chiếu hậu bên phải có va chạm làm bể vỡ gương rơi ra ngoài.

Vết 2: Manh chắn gió bên phải có va chạm làm bể vỡ nhựa diện (20x20)cm, điểm thấp nhất đo cách đất 73cm. Manh chắn gió bên trái có va chạm làm bể vỡ nhựa diện (27x7)cm, điểm thấp nhất cách đất 45cm. Va chạm làm bách khớp nối hở ra khỏi xe.

Dè chắn bùn bánh lốp trước có va chạm làm bể nhựa không liên tục diện (47x10)cm.

Bánh lốp trước, phuộc trước có vết va chạm làm lệch sang trái, về sau so với vị trí ban đầu. Va chạm làm bánh lốp trước cọ sát manh chắn gió bên phải, bánh lốp trước bị xả hơi toàn bộ.

Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện:

Xe mô tô 3 bị hư hỏng do tai nạn giao thông, hệ thống phanh hoạt động bình thường, đèn chiếu sáng trước có tác dụng.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 4:**

Vết 1: Đầu tay cầm lái bên phải có va chạm làm xước kim loại đoạn 2cm. Đầu tay cầm thắng bên phải có va chạm làm xước kim loại diện (2x1)cm.

Mặt ngoài đèn chiếu sáng phía trước có va chạm làm xước nhựa không liên tục trên diện (17x2)cm, va chạm làm ốp nhựa bảo vệ đèn hở bách khớp nối ra khỏi xe đoạn 35cm.

Gác để chân bên phải người điều khiển có va chạm làm lệch về sau đoạn 4cm so với ban đầu.

Vết 2: Manh chắn gió bên trái có va chạm làm bể vỡ nhựa, còn gắn lại trên xe đoạn mạch diện (40x15)cm.

Gác để chân bên trái người điều khiển có va chạm làm lệch về sau đoạn 4cm so với ban đầu. Chân đạp số trước có va chạm làm gập chân số vào trong hướng từ trước về sau.

Đầu xe lệch sang phải và gập xuống dưới theo hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới.

Vết 3: Mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ ống xả có va chạm làm xước kim loại diện (6x4)cm, điểm gần nhất cách đuôi ống xả là 2cm.

Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện: Xe mô tô 4 bị hư hỏng do tai nạn giao thông, hệ thống phanh hoạt động bình thường, đèn chiếu sáng trước có tác dụng.

Bản cáo trạng số 16/KSĐT ngày 20/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố bị cáo Hoàng P về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Phúc từ 15 đến 18 tháng tù.

Ngoài ra, còn đề cập đường lối xử lý về xử lý vật chứng và tiền án phí.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19h ngày 27/11/2018, Hoàng P điều khiển xe môtô biển kiểm soát 3, trong tình trạng trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50miligam/100mililít máu. Khi đến khu vực giao nhau giữa đường T và kiệt K466 T thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, P điều khiển xe vượt đèn đỏ đi thẳng

vào khu vực giao nhau và tông vào xe mô tô mang BKS 4 do Nguyễn Văn P điều khiển gây tai nạn. Hậu quả: anh Nguyễn Văn P tử vong do đa chấn thương.

[3] Về tính chất mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ tai nạn xảy ra là lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo Hoàng P, bị cáo vô ý cẩu thả, không chấp hành tín hiệu đèn báo giao thông, đã điều khiển xe môtô tông vào anh Nguyễn Văn P dẫn đến tử vong. Nồng độ cồn trong máu của bị cáo vượt mức quy định đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, hậu quả của vụ tại nạn làm chết 01 người do đó bị cáo chịu trách nhiệm hình sự theo điểm b, khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng con người. Hơn nữa bị cáo là người có nhân thân xấu, tại bản án số 155 ngày 25/10/1993 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng xử phạt bị cáo 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản XHCN". Do đó, khi lượng hình áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân, lai lịch của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại, gia đình bị cáo có công cách mạng và gia đình khó khăn nên áp dụng các tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, nghĩ nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử dưới khung hình phạt cho bị cáo cũng phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền 60.000.000 đồng theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp cho người bị hại. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt, nếu có yêu cầu bồi thường gì thêm thì tách giải quyết thành vụ án dân sự khác.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen mang biển số: 4, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013692, giấy phép lái xe hạng A1, số 480170013402 đứng tên Nguyễn Văn P là tài sản của anh P. Chị Nguyễn Thị Kim N là người đại diện hợp pháp cho nạn nhân P xin nhận lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã trả lại xe mô tô trên và các giấy tờ liên quan cho chị N là có cơ sở nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen mang biển số: 3 do anh Mai Tấn H đứng tên chủ sở hữu. Năm 2017, anh H đã bán xe mô tô này lại cho chị Mai Thị T là vợ của bị cáo P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã trả lại xe mô tô trên và các giấy tờ liên quan cho chị T là có cơ sở nên HĐXX đề cập đến.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1, số Y044213 đứng tên Hoàng P, xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng P phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Điều 54 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Hoàng P 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Trả lại cho bị cáo Hoàng P 01 (một) Giấy phép lái xe hạn A1, số Y044213 mang tên Hoàng Phúc do Sở giao thông công chính thành phố Đà Nẵng cấp ngày 05/10/2005.

(Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2019).

5. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Đỗ Thị Thu Trang

Nơi nhận:
- *TAND TP. Đà Nẵng;*
- *Công an Q. Cẩm Lệ;*
- *VKS ND Q. Cẩm Lệ;*
- *CCTHA DS Q. Cẩm Lệ;*
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*